

Các xí nghiệp hoặc Công ty chuyên ngành do Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định.

Điều 4. — Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước, là thành viên Hội đồng Bộ trưởng. Giúp việc Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước có một số Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng bổ nhiệm, trong đó có một Phó Tổng Giám đốc thứ nhất.

Điều 5. — Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế nghị định số 53-HĐBT ngày 26-3-1988 về tổ chức bộ máy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định tại các văn bản khác trái với Nghị định này. Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

Điều 6. — Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
 Chủ tịch
 ĐỖ MUỘI

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 142 - HĐBT ngày 10-5-1990 về việc thành lập Ban quản lý và tiếp nhận viện trợ trực thuộc Bộ Tài chính.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Nghị định số 155-HĐBT ngày 15-10-1988 của Hội đồng Bộ trưởng quy

định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;

Căn cứ đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước về củng cố và tăng cường quản lý các nguồn viện trợ quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Ban quản lý và tiếp nhận viện trợ quốc tế (gồm viện trợ của các Chính phủ, các tổ chức Liên Chính phủ, các tổ chức Liên hợp quốc, các tổ chức phi Chính phủ và các khoản viện trợ khác) trực thuộc Bộ Tài chính.

Điều 2. — Ban quản lý và tiếp nhận viện trợ có những nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Quản lý tài chính Nhà nước đối với các nguồn tiền, hàng viện trợ quốc tế, từ khâu lập kế hoạch, thanh toán, quyết toán đến tổng hợp báo cáo trình cấp trên; giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính tham gia cùng Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trong việc phân bổ các chương trình và dự án viện trợ quốc tế; nghiên cứu, đề xuất các chính sách và quy chế quản lý tài chính đối với các nguồn viện trợ; kiểm tra và giúp đỡ các ngành, địa phương, cơ sở trong việc quản lý vốn viện trợ.

2. Liên hệ, giao dịch với đại diện của các tổ chức viện trợ quốc tế và các Đại sứ quán nước ngoài tại Hà Nội theo sự ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính để kiểm điểm kết quả chuyển giao hàng viện trợ theo các cam kết; phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết các tranh chấp quốc tế phát sinh trong quá trình giao nhận viện trợ.

3. Làm thủ tục giao, nhận tiền, hàng thuộc mọi nguồn viện trợ quốc tế và giải quyết những vấn đề liên quan phát sinh trong quá trình giao nhận với các bên trong nước; giúp đỡ và hướng dẫn các đơn vị giao nhận hàng nhanh chóng, thuận tiện, giảm chi phí và mất mát đến mức thấp nhất.

4. Tham gia với Liên hiệp các tổ chức hòa bình, đoàn kết, hữu nghị của Việt Nam trong việc vận động viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ (ONG); thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với nguồn viện trợ này.

Điều 3. — Tổ chức bộ máy và quy chế hoạt động cụ thể của Ban quản lý và tiếp nhận viện trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

Điều 4. — Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 6 năm 1990. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Liên hiệp các tổ chức hòa bình, đoàn kết, hữu nghị của Việt Nam, Bộ trưởng các Bộ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này,

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K. T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 144 - HĐBT ngày 10-5-1990 về trấn chỉnh quản lý tài chính xí nghiệp quốc doanh.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ vào kết luận của Hội đồng Bộ trưởng trong các phiên họp ngày 30 tháng 3 năm 1990 và ngày 27 tháng 4 năm 1990;

Để tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý, khắc phục một bước cơ bản các khuyết điểm trong công tác quản lý tài chính ở các xí nghiệp quốc doanh hiện nay,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Chấn chỉnh ngay công tác quản lý tài chính của các xí nghiệp quốc doanh; kiểm tra quyết toán tài chính xí nghiệp quốc doanh năm 1989; thực hiện chế độ điều tiết thu nhập đối với các xí nghiệp có thu nhập quá cao, với những nội dung chính như sau :

a) Bộ Tài chính tiến hành ngay đợt kiểm tra quyết toán tài chính của các xí nghiệp, đặc biệt chú ý đến các khoản thu, chi về khấu hao, cho thuê, nhượng bán và thanh lý tài sản cố định; về vốn tự có; về chi phí quản lý xí nghiệp; về các quỹ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và các khoản thu nhập khác của công nhân viên chức; về các quan hệ tài chính tiền tệ (vay tín dụng, thanh toán với Ngân hàng, cấp phát và nộp ngân sách) với Nhà nước; về các khoản thu, chi trong quan hệ liên doanh, liên kết với các đơn vị kinh tế khác; về huy động vốn (vay vốn) của công nhân viên chức, của nhân dân và của nước ngoài; kiểm tra việc thi hành pháp lệnh kế toán — thống kê của Nhà nước.

Trên cơ sở đó phát hiện những chỗ sơ hở trong các văn bản pháp quy của Nhà nước: quyết định 217, các nghị định 50, 98-HĐBT,... Bộ ban hành những quy định, sửa đổi cần thiết trong phạm vi quyền hạn của mình, đồng thời kiến nghị đề Hội đồng Bộ trưởng và các cơ quan hữu quan kịp thời có quy định mới cho phù hợp.

b) Trong năm 1990 Bộ Tài chính có trách nhiệm ban hành các quy định về chấn chỉnh lại chế độ quản lý, kế toán tài chính xí nghiệp; tổ chức tập huấn lại cho Giám đốc và kế toán trưởng xí nghiệp quốc doanh phù hợp với cơ chế quản lý hiện hành, trong đó đặc biệt chú ý :

— Chế độ cho thuê, nhượng bán, thanh lý tài sản cố định.